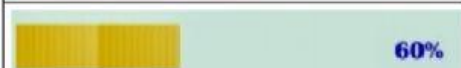




Name:

Class: 3E

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (16 - 20/08/2021)

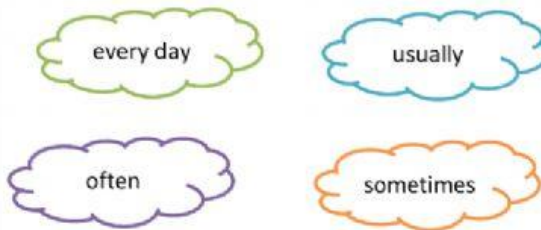
Thời gian	Nội dung học tuần 3															
Thứ 2 (16/08)	1) Nghe, chỉ tay và đọc các từ mới sau (2 lần) Bố mẹ mở “Track 01” để con nghe bài. <table border="1"> <thead> <tr> <th>MON</th> <th>TUE</th> <th>WED</th> <th>THU</th> <th>FRI</th> <th>SAT</th> <th>SUN</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>✓</td> <td>✓</td> <td>✓</td> <td>✓</td> <td>✓</td> <td>✓</td> <td>✓</td> </tr> </tbody> </table>		MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT	SUN	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT	SUN									
	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓									
	 100 %															
	 80 %															
	 60 %															
 30 %																
every day always usually often sometimes																
2) Viết từ mới (mỗi từ 2 dòng). Sau đó chụp bài viết và nộp trên Teams cho cô. Con vào kênh Tiếng Anh, chọn mục có tiêu đề “Ngày 16/08/21 - Nộp bài ghi vở” 3) Vào Live worksheets, chọn <u>WEEK 3</u>, làm phiếu số 1																

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Bố mẹ mở “Track 02” để con nghe bài.

Thứ 3
(17/08)

Present simple



1. She **often rides** a bike to school.
3. We **play** sports **every day**.
5. He **sometimes goes** to work on Saturdays.
7. I **usually draw** pictures in the morning.

Present continuous



2. She **is riding** a bike to school **now**.
4. We **are playing** sports **at the moment**.
6. He **is going** to work **today**.
8. I'm **drawing** a picture **now**.

2) Vào Live worksheets, chọn WEEK 3, làm phiếu số 2

3) Con chụp ảnh vở ghi bài ngày 17/8 và nộp trên Teams cho cô, con vào kênh Tiếng Anh, chọn mục có tiêu đề “Ngày 17/08/21 - Nộp bài ghi vở”.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Bố mẹ mở “Track 02” để con nghe bài.

Thứ 4
(18/08)

Present simple

every day

usually

often

sometimes

1. She **often rides** a bike to school.
3. We **play** sports **every day**.
5. He **sometimes goes** to work on Saturdays.
7. I **usually draw** pictures in the morning.



Present continuous

now

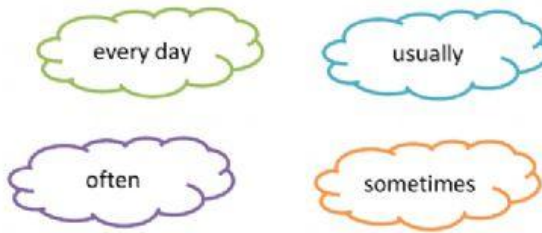
today

at the moment

2. She **is riding** a bike to school **now**.
4. We **are** playing sports **at the moment**.
6. He **is going** to work **today**.
8. I'm **drawing** a picture **now**.

Bố mẹ mở “Track 03” để con nghe bài.

Present simple



1. I **don't play** sports every day.
3. He **doesn't cook** dinner.
5. They **don't eat** hamburgers for breakfast.
7. She **doesn't clean** her room at the weekends.

Present continuous



2. I'm **not playing** sports today.
4. He **isn't cooking** dinner now.
6. They **aren't eating** hamburgers now.
8. She **isn't cleaning** her room at the moment.

2) Viết từ mới: *now, today, at the moment* (mỗi từ 2 dòng). Sau đó chụp bài viết và nộp trên Teams, con vào kênh Tiếng Anh, chọn mục có tiêu đề “Ngày 18/08/21 - Nộp bài ghi vở”.

3) Vào Live worksheets, chọn WEEK 3, làm phiếu số 3

4) Quay video bài nói theo cô Chuyên gia hướng dẫn. Sau đó nộp lên Teams trước ngày thứ 7 (21/8), con vào kênh Tiếng Anh, chọn mục có tiêu đề “Homework Week 3” để nộp bài.

Thứ 5 (19/08)	1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần) Bố mẹ mở “Track 03” để con nghe bài. Present simple every day usually often sometimes X Present continuous now today at the moment 1. I don't play sports every day. 3. He doesn't cook dinner. 5. They don't eat hamburgers for breakfast. 7. She doesn't clean her room at the weekends. 2. I'm not playing sports today. 4. He isn't cooking dinner now. 6. They aren't eating hamburgers now. 8. She isn't cleaning her room at the moment. 2) Vào Live worksheets, chọn WEEK 3, làm phiếu số 4
Thứ 6 (20/08)	1. Vào Live worksheet, chọn WEEK 3, làm phiếu số 5 2. Các con nhớ nộp bài cho cô Chuyên Gia trước thứ 7 (21/8). 3. Các con hoàn thành Form bài tập trên Team, con vào Kênh Tiếng Anh, chọn mục “REVIEW WEEK 3 – PHIẾU ÔN TẬP MÔN TIẾNG ANH TUẦN 3”

The end